

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày 07/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Le.

2. Ông Nguyễn Bá Sửu.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 15/01/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 25/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Phàng Lao X, sinh năm 1999 tại C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản Pa K 3, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 6/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Phàng Lao P, sinh năm 1969 và con bà Giàng Thị S, sinh năm 1973, trú tại: Bản Pa K 3, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không, tiền án: Có 02 tiền án (chưa xóa án tích).

+ Ngày 25/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

+ Ngày 26/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Tổng hợp hình phạt chung là 15 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2017 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Lìa Lao S, sinh năm 1999 tại C, Y, Sơn La. Trú tại: Bản Pa K 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 10/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Lìa Lao L, sinh năm 1977 và con bà Phàng Thị P, sinh năm 1976, trú tại: Bản Pa K 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Người bị hại:

- Bà Lìa Thị D, sinh năm 1981, trú tại: Bản Pa K 1, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

- Bà Phùng Thị Ph, sinh năm 1986, trú tại: Bản Pa K 1, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1977, trú tại: Bản Kim C 1, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 04 tháng 11 năm 2017 đến ngày 16 tháng 11 năm 2017, Phàng Lao X, sinh năm 1999, trú tại: Bản Pa K 3, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La và Lìa Lao S, sinh năm 1999, trú tại: Bản Pa K 2, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 03/11/2017 Phàng Lao X và Lìa Lao S cùng đi chơi game tại quán Trần Duy C ở bản Kim C 1, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, X mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA – Sirius màu sơn xanh (X không nhớ BKS) của một người chơi game cùng tên là G (X không biết tuổi, địa chỉ) rủ S về xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La trộm cắp tài sản bán lấy tiền, S đồng ý. X điều khiển xe máy của G chở Sào đi đến đầu bản Pa K 1, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, để xe máy ở lề đường cùng S đi bộ vào nhà Phùng Thị Ph, sinh năm 1986 tìm tài sản trộm cắp. X và Sào thấy ở phía sau nhà Phương có một chuồng gà quây xung quanh bằng lưới sắt. X đi tìm, nhặt được 01 chiếc bao tải màu trắng ở nhà bên cạnh nhà Ph đưa cho S. S một mình mở cửa chuồng bắt được 02 con gà cho vào bao tải rồi S mở cửa chuồng cho X bắt thêm 11 con gà. Sau đó, X và S mang bao tải gà đến chỗ để xe máy, X để bao tải gà ở khung võng phía trước xe rồi điều khiển xe máy chở S quay lại xã P. Khoảng 04 giờ ngày 04/11/2017, khi đến bản Kim C 1, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La, X thấy nhà Bùi Thị H, sinh năm 1977 mở cửa bán hàng nên dừng xe mang số gà trộm cắp được vào hỏi bán, còn S đợi đứng ở ngoài đường. Qua thỏa thuận, X bán cho

Hoạt 13 con gà có tổng trọng lượng khoảng 24 kg với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Bán gà xong, X điều khiển xe máy chở sào quay lại quán game của C trả xe cho Gi và tiếp tục chơi game. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, X thanh toán tiền chơi game của X và S hết 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), X chia cho S số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) rồi đi về trước, S tiếp tục chơi game đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì đi về. Số tiền còn lại, X tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 23 giờ ngày 16/11/2017, X và S đi chơi game ở xã P bằng xe máy của gia đình Phàng Lao Sào. Trên đường về, khi đi đến bản Pa K 1, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, X nảy sinh ý định trộm cắp tài sản rủ S đi trộm cắp gà bán lấy tiền chơi game, S đồng ý. S dựng xe máy ở gần kho ngô của gia đình Phàng Lao T rồi cùng X đi bộ đến nhà Lìa Thị D, sinh năm 1981 tìm sản phẩm để trộm cắp. X đứng canh giới cho S vào chuồng bắt được 01 con gà trống nặng khoảng 03kg. X đi ra đường nhặt 01 chiếc bao tải màu trắng đưa cho S. Sau đó X và S nhìn thấy ở mép nhà D có một chiếc lồng sắt bên trong có 02 con gà, X và S khiêng chiếc lồng sắt đi ra gần đường cách nhà D khoảng 15m, X bắt 02 con gà trong lồng sắt vào bao tải. S điều khiển xe máy chở X ngồi sau cầm bao tải chứa 03 con gà đi theo hướng xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La tìm nơi tiêu thụ. Đi đến khu vực cầu Suối Cạn thuộc địa phận bản T, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã C và Công an xã L kiểm tra, phát hiện. Phàng Lao X bỏ chạy vào rừng còn Lìa Lao S bị đưa về trụ sở UBND xã C. Quá trình làm việc, S khai nhận hành vi trộm cắp gà của gia đình Lìa Thị D cùng Phàng Lao X.

Ngày 21/11/2017 và ngày 01/12/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tiến hành định giá tài sản là:

03 con gà có tổng trọng lượng 4,5kg.

13 con gà lông màu vàng – đen còn sống, loại gà lai, có tổng trọng lượng 24kg của gia đình Phùng Thị Ph bị chiếm đoạt ngày 03/11/2017.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 85/HĐĐG ngày 21/11/2017 và 88/HĐĐG ngày 01/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận:

03 con gà có tổng trọng lượng 4,5kg tại thời điểm chiếm đoạt ngày 16/11/2017 có trị giá là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

13 con gà lông màu vàng – đen còn sống, loại gà lai, có tổng trọng lượng 24kg của gia đình Phùng Thị Ph bị chiếm đoạt ngày 03/11/2017 có giá trị là 2.280.000đ (hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S có đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 03 con gà do Phàng Lao X và Lìa Lao S trộm cắp của Lìa Thị D. Ngày 28/12/2017, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho Lìa Thị D.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA – Sirius, màu đỏ - đen, BKS: 26B1- 219.92, Phàng Lao X và Lìa Lao S sử dụng làm phương tiện để trộm cắp gà của gia đình Phùng Thị Ph. Trong quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Lìa Lao L, sinh năm 1977, trú tại bản Pa K 2, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La (là bố của Lìa Lao S). Việc S và X sử dụng xe máy của L đi trộm cắp tài sản, L không biết. Ngày 13/12/2017 Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe máy trên cho L.

Về trách nhiệm dân sự:

Lìa Thị D không đề nghị yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với Phàng Lao X và Lìa Lao S.

Ngày 12/12/2017 gia đình Phàng Lao X và Lìa Lao S đã bồi thường số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Phùng Thị Ph, Phùng Thị Ph đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu đề nghị gì.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên của Hội đồng định giá tài sản huyện Y, tỉnh Sơn La.

Tại cáo trạng số: 12/KSĐT- KT ngày 15/01/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S ra xét xử trước Tòa án nhân dân huyện Y về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Trước Tòa vi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Phàng Lao X từ 12 đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Lìa Lao S từ 06 đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại tài sản cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường do bị cáo và gia đình bồi thường và không yêu cầu giải quyết về dân sự.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng công nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra là đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra Công an huyện Y, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội mà bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã nêu.

Xét thấy lời khai của các bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội, kết quả của Hội đồng định giá tài sản, lời khai của bị hại trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để khẳng định: Các bị cáo do ham chơi, lười lao động, muốn có tiền chi tiêu cho bản thân, trong khoảng thời gian từ ngày 04/11/2017 đến ngày 16/11/2017 các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của các bị hại Lìa Thị D và Phùng Thị Ph để thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản gồm 03 con gà trị giá 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và 13 con gà trị giá: 2.280.000đ (hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) có tổng trị giá là: 2.730.000đ (hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) theo kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số: 85/HĐĐG ngày 21/11/2017 và 88/HĐĐG ngày 01/12/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Y.

Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S phạm tội trộm cắp tài sản phạm vào khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Khoản 1 Điều luật quy định: “: “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm* ”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S ra xét xử trước Tòa án nhân dân huyện Y về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo đều là người có hiểu biết, có nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, lợi dụng lúc đêm khuya chủ sở hữu tài sản đi ngủ X và S đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác như vậy là trái pháp luật, bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do thích hưởng thụ mà không muốn lao động, sống buông thả mình dẫn đến phạm tội. Các bị cáo phạm tội có sự chuẩn bị trước, khi có thời cơ đến các bị cáo thực hiện tội phạm rất tích cực, thực hiện tội phạm đến cùng. Các bị cáo phạm tội đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương, gây lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân, làm cho nhân dân không yên tâm lao động sản xuất.

Đối với mức độ phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên, cần có mức hình phạt thỏa đáng với hành vi vi phạm mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên cần xem xét về tính chất mức độ phạm tội, về nhân thân, về vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để có mức hình phạt thỏa đáng đối với từng bị cáo, từ đó mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phàng Lao X có nhân thân sâu lại là người rủ dề, lôi kéo S phạm tội và cũng là người thực hiện tội phạm rất tích cực, phạm tội đến cùng. Trước đây bị cáo đã có tiền án 02 lần phạm tội bị Tòa án huyện Y xét xử và tổng hợp hình phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, mới ra trại bị cáo lại tiếp tục phạm tội là tái phạm tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999. Tuy nhiên ở vụ án này bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đó là bị cáo đã khắc phục sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét thấy cần buộc bị cáo đi cách ly khỏi xã hội trong thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội.

Đối với Lìa lao S là người bị rủ dề, lôi kéo nhưng bị cáo Sào thực hiện hành vi phạm tội rất tích cực, cùng bị cáo X thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, hậu quả là đã xảy ra thiệt hại cho người bị hại, lẽ ra phải xử lý bị cáo nghiêm khắc cho bị cáo đi cách ly khỏi xã hội mới thỏa đáng. Tuy nhiên quá trình xem xét thấy là bị cáo Lìa Lao S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại. Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận ra sai lầm và hứa sửa chữa lỗi lầm của mình. Từ những căn cứ đó cho thấy không cần thiết đưa bị cáo đi cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương có sự quản lý, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với pháp luật.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS quy định: “Người nào phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản do Công an huyện Y lập cũng như lời trình bày của các bị cáo trước phiên tòa, các bị cáo không có tài sản gì, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo X và S.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại tài tài cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chiếc xem máy cho ông Lìa Lao L.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y trả lại tài sản cho gia đình bị hại là Lìa Thị D 03 con gà và Phùng Thị Ph đã nhận được số tiền do bị cáo bồi thường là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) trị giá tài sản bị trộm cắp nên không đề nghị bồi thường khoản nào khác.

[6] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Phàng Lao X 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/11/2017.

- Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Lìa Lao S 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (Ngày 07/02/2018). Giao bị cáo Lìa Lao S cho UBND xã C quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo (Lìa Lao S) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y trả lại tài sản cho gia đình Lìa Thị Dơ ngày 28/12/2017 là 03 con gà.

Chấp nhận việc gia đình các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Phùng Thị Ph số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S.

4. Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chiếc xem máy cho ông Lìa Lao L.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Cá bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S phải nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/02/2018) các bị cáo Phàng Lao X và Lìa Lao S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Sơn La. Riêng người bị hại Lìa Thị D và Phùng Thị Ph được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Sơn La trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam;
- UBND xã C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền, lợi ích liên quan;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Văn Bình